TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc **---------- ---------**

Bản án số: **229/**2022/HS - ST
Ngày: 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Hoài***
Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Bà Bùi Thị Mai***
2. Bà Lê Thị Thu Hạnh
Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Thùy Liên*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xét xử trực tuyến Toà án nhân dân thành phố Hà Nội và Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 230/2022/HS- ST ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2022/QĐXXST - HS ngày 28/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1998; HKTT: Xóm 2, xã Y, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị H; Tiền án, tiền sự: Không (Danh chỉ bản số 467 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 20/10/2022); Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/10/2022, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hồng S; sinh năm 1998; Địa chỉ: Xóm 7, xã Y, huyện T, Hà Nội (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/10/2022, Nguyễn Thành Tr đi đến khu vực đài tượng niệm xã Y, T, Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết 02 viên ma túy kẹo và 01 túi nilon chứa ma túy ke với giá 3.400.000đồng và mang về nhà cất giấu.

Khoảng 23 giờ ngày 15/10/2022, Tr gọi điện thoại cho Nguyễn Hồng S (sinh năm 1998; Xóm 7, xã Y, huyện T, Hà Nội) bảo S điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave BKS 33M8 – 5271 (là xe S mượn của Tr trước đó) đẻ đón Tr từ nhà đến Tr tâm huyện Thanh Trì. Sau đó, Tr lấy số ma túy đã mua được từ trước cho vào túi áo và cùng S đi lên Tr tâm huyện Thanh Trì.

Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày 15/10/2022, Tổ công tác PK02E – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực cầu Chui V thuộc xã Ng, T, Hà Nội đã kiểm tra hành chính đối với S và Tr và phát hiện tại áo khoác bên trái của Tr có 02 viên nén màu xám kích thước 1x1cm, 01 túi nilon kích thước 1x2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, Tr khai nhận 02 viên nén màu xám là ma túy kẹo, tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon là ma túy ke Tr mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ 01 xe máy màu xanh BKS 33M8 – 5271; 01 điện thoại Iphone 6plus màu trắng bạc, 01 điện thoại Realme màu ghi.

Kết quả xét nghiệm ma túy xác định Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Hồng S âm tính với ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 7367A/KLGĐ – KTHS ngày 25/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,225gam.

- 02 viên nén màu xám đều là ma túy MDMA tổng khối lượng 1,006gam.

Tại cơ quan điều tra:

- Nguyễn Thành Tr khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tr, Tr khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Nguyễn Hồng S điều khiển xe chở Tr lên Tr tâm huyện Thanh Trì nhưng không biết Tr tàng trữ ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, BKS 33M8 – 5271 là tài sản thuộc sở hữu của chị Nguyễn Tuyết N (sinh năm 1994; HKTT: Xóm 2, xã Y, T, Hà Nội), chị N cho Tr mượn nhưng không biết việc Tr tàng trữ ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị N. Chị N đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với số ma túy và 02 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Hồng S tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 230/CT - VKSTT ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Nguyễn Thành Tr thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 24 - 26 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; Trả lại bị cáo và anh S điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/10/2022 tại khu vực gầm cầu chui V thuộc Thôn V, xã Ng, huyện T, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thành Tr đã có hành vi cất giấu 1,225gam Ketamine và 1,006 gam MDMA tại túi áo khoác bên trái với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác thuộc PK02E – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an xã Ng bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng » . Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tr, Tr khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Nguyễn Hồng S điều khiển xe chở Tr lên Tr tâm huyện Thanh Trì nhưng không biết Tr tàng trữ ma túy. Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, BKS 33M8 – 5271 là tài sản thuộc sở hữu của chị Nguyễn Tuyết N. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Nhung. Chị Nhung đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thành Tr và anh Nguyễn Hồng S là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo và anh S.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Tr phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Tr **24 (hai mươi tư)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2022.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy Ketamine và MDMA, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Nguyễn Thành Tr,

giám định viên Nguyễn Xuân H, Trần Huy V và Phạm Văn B – cán bộ Công an xã Ng.

- Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu trắng bạc, màn hình đã bị vỡ;

- Trả lại anh Nguyễn Hồng S 01 điện thoại di động Realme màu ghi đã qua sử dụng.

(các vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2022)

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Hồng S) có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Cơ sở giam giữ;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Bị cáo.*